

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU ngày 15/02/2026
của Thành ủy về chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ
Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng.**

Quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng theo tinh thần đổi mới, hành động và hiệu quả; Thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU ngày 15/02/2026 của Thành ủy về chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng, Đảng ủy UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện của Ban Chấp hành Đảng bộ UBND Thành phố với các nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU ngày 15/02/2026 của Thành ủy về chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng gắn với bảo đảm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động đối với thông điệp chính trị của Đại hội XIV - Đại hội của niềm tin và khát vọng, của đột phá và hành động, của đoàn kết và phát triển, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội; đồng thời đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tập trung tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ bằng hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Thực hiện các chiến lược, chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Thành phố, đáp ứng những yêu cầu phát triển mới, đòi hỏi Hà Nội không chỉ là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia mà còn là cực tăng trưởng trung tâm, đầu tàu dẫn dắt sự phát triển của Vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước; là trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, khoa học, giáo dục, y tế; đi đầu trong đổi mới tư duy phát triển, nâng cao năng lực quản trị và tổ chức thực thi; hành động chủ động, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm, tạo lan tỏa tích cực, đóng góp thiết thực vào sự phát triển chung của cả nước; thể hiện quyết tâm của Hà Nội chung sức, đồng lòng, tự chủ, tự cường, tự tin phát triển, đi trước, nêu gương, làm ngay, làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng và từng bước nâng cao vai trò, vị thế của Thủ đô trong khu vực và trên thế giới, hướng tới Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu.

- Thống nhất tư tưởng, nhận thức về xây dựng và phát triển Thủ đô với mục tiêu “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”; lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển. Đặt văn hóa ở vị trí trung tâm của mọi chiến lược phát triển, “Văn hiến - Bản sắc - Sáng tạo” là giá trị cốt lõi xuyên suốt, nguồn lực nội sinh và sức mạnh mềm, nền tảng hình thành bản lĩnh, trí tuệ và động lực phát triển. Phát triển Thủ đô nhanh, bền vững, bao trùm gắn với *đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo* và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn; đô thị xanh, thông minh, hiện đại; nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại - giàu bản sắc, nông dân văn minh.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động phải thể hiện rõ tinh thần “*nói ít, làm nhiều, làm hiệu quả đến cùng, tất cả vì Thủ đô và lợi ích của Nhân dân*”, biến ý chí thành hành động, biến quyết sách thành kết quả cụ thể; bám sát đầy đủ, nghiêm túc các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đồng bộ với Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố và các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng tổ chức thực hiện và yêu cầu phát triển của Thủ đô trong kỷ nguyên mới.

- Kế hoạch hành động phải đề ra được các nhiệm vụ, mục tiêu, đề án, dự án quan trọng có tính chiến lược cho giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và xa hơn, được phân công theo nguyên tắc 06 rõ: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”, 01 xuyên suốt “*Một việc một đầu mới xuyên suốt*” và bố trí các điều kiện cần thiết để thực hiện, làm căn cứ quan trọng để các cấp, các ngành thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng của Đảng bộ Thành phố.

- Kế hoạch hành động phải được quán triệt và triển khai đồng bộ, thống nhất, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị; đề cao kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất; phân công cụ thể, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, không để chậm trễ, kéo dài hoặc hình thức trong thực hiện nhiệm vụ. Việc triển khai Kế hoạch hành động phải gắn chặt với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, bảo đảm theo dõi thường xuyên, sơ kết, tổng kết kịp thời; chủ động điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu phát triển và các vấn đề mới phát sinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trung ương đã ban hành 10 Nghị quyết lãnh đạo về mọi mặt của đời sống kinh tế - chính trị - xã hội; đặc biệt là các Nghị quyết: 57, 66, 68, 71, 72, 79, 80. Trước bối cảnh mới, Hà Nội cần phải thay đổi cả về tư duy và hành động, phải xây dựng được mô hình riêng, thể chế riêng của Hà Nội để tạo đột phá, bảo đảm tăng trưởng 2 con số. Xây dựng mô hình tăng trưởng mới của Hà Nội dựa trên năng suất, đổi mới sáng

tạo, kinh tế số và phát triển bền vững, gắn với tái cấu trúc không gian đô thị và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Cụ thể:

1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy và thể chế, chính sách phát triển Thủ đô

Toàn bộ hệ thống chính quyền Thủ đô tập trung vào việc tăng tính chủ động, tự chủ, kiến tạo của chính quyền 2 cấp; xây dựng cơ chế thu hút, huy động mọi nguồn lực cho phát triển; cải cách thể chế, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, tài sản, quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân. Chủ động phối hợp với các cơ quan Trung ương, các cơ quan Thành ủy xây dựng và triển khai thực hiện “Bộ tứ thể chế” với các chính sách vượt trội, định hướng tầm nhìn dài hạn cho phát triển của Thủ đô gồm:

(1) Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới, làm cơ sở chính trị quan trọng để định hướng phát triển dài hạn, phát huy đầy đủ vai trò, vị thế và trách nhiệm của Thủ đô trong sự nghiệp phát triển chung của đất nước;

(2) Tập trung nguồn lực, tăng cường phối hợp với Bộ Tư pháp, thực hiện trình tự thủ tục đề nghị xây dựng dự án Luật Thủ đô (sửa đổi). Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Thủ đô (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; chủ động rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách cần thiết để hiện thực hóa các cơ chế đặc thù, vượt trội, khơi thông nguồn lực, tháo gỡ điểm nghẽn, tạo không gian phát triển mới cho Thủ đô.

(3) Tổ chức triển khai hiệu quả Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm; coi quy hoạch là công cụ trung tâm để quản lý phát triển, huy động và phân bổ nguồn lực, tổ chức không gian kinh tế - xã hội, văn hóa, đô thị và nông thôn; bảo đảm tính đồng bộ, liên thông, khả năng thích ứng và tính khả thi trong tổ chức thực hiện. Trên nền tảng thể chế và quy hoạch dài hạn, từng bước xây dựng Thủ đô Hà Nội vươn tầm khu vực và quốc tế, giữ vai trò đô thị hạt nhân, trung tâm kết nối, lan tỏa các giá trị phát triển hiện đại, sáng tạo và hội nhập của quốc gia.

(4) Xác lập mô hình tăng trưởng mới theo cấu trúc “03 trụ cột – 04 không gian – 05 động lực”¹. Với các giải pháp và chính sách đột phá, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, khai thác động lực tăng trưởng mới và quan điểm tài chính chiến lược để đầu tư công chỉ mang tính dẫn dắt, xử lý điểm nghẽn đầu tư xã hội thiết yếu và khi đó nguồn lực xã hội ngoài nhà nước là sức mạnh đột phá cho tăng trưởng và phát triển.

¹ : (i). *Ba trụ cột*: Đổi mới sáng tạo - năng suất - kinh tế số; Tăng trưởng xanh - kinh tế tuần hoàn - phát thải thấp; Liên kết vùng - hạ tầng hiện đại - đô thị đa trung tâm. (ii). *Bốn không gian phát triển*: Không gian đổi mới sáng tạo - tri thức (khu/cụm đại học - viện nghiên cứu - doanh nghiệp); Không gian công nghiệp công nghệ cao và logistics; Không gian đô thị xanh, TOD, giao thông công cộng; Không gian liên kết vùng và hành lang kinh tế. (iii). *Năm động lực tăng trưởng mới*: Thể chế - quản trị; Khoa học công nghệ - đổi mới sáng tạo - chuyển đổi số; Công nghiệp văn hóa; Khai thác dư địa tăng trưởng của các ngành: Nông nghiệp, công nghiệp công nghệ cao - logistics - thương mại, dịch vụ, du lịch chất lượng cao; Khai thác không gian quy hoạch đa cực - đa trung tâm - đa tầng - đa lớp

Tiếp tục chủ động tham mưu xây dựng, áp dụng và phát huy hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho Thủ đô để tổ chức thực hiện các dự án lớn, quan trọng, cấp bách trên địa bàn Thủ đô, nhất là các dự án có tính chất dẫn dắt, tạo đột phá về không gian phát triển và diện mạo đô thị và các dự án hạ tầng chiến lược, giải quyết các điểm nghẽn, nhằm mở ra không gian phát triển mới, tái cấu trúc đô thị, vừa gìn giữ giá trị Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến, anh hùng, vừa tạo sự hòa quyện nhịp nhàng với không gian đô thị hiện đại, văn minh, giàu bản sắc của Thủ đô, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, khẳng định tầm vóc và vị thế của Hà Nội.

Đổi mới mạnh mẽ mô hình quản trị Thủ đô theo hướng thông minh, hiện đại, chuyển từ tư duy “quản lý” sang tư duy “kiến tạo, phục vụ”. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong chấp hành pháp luật, thực thi công vụ; khắc phục tình trạng quan liêu, chậm trễ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết công việc đối với người dân, doanh nghiệp.

Vận hành thông suốt tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp thuộc Thành phố; hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, phối hợp linh hoạt, hiệu quả giữa 4 trục: Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc xuyên suốt từ Thành phố tới cơ sở. Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, xử lý nghiêm minh vi phạm; bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện, bảo đảm các chủ trương, chính sách đi vào cuộc sống, tạo hiệu quả rõ nét, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực quản trị đô thị của Thủ đô.

2. Phát triển đô thị, nông thôn; xử lý dứt điểm các điểm nghẽn và nhận diện các điểm nghẽn chiến lược; bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên hiệu quả.

Đầu tư xây dựng và thực hiện đồng bộ, thống nhất Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm. Phát triển Hà Nội theo mô hình chùm đô thị, đa cực, đa trung tâm; định vị lại vai trò và chức năng của các vùng đô thị, trục không gian, các đô thị vệ tinh là các trung tâm kinh tế - văn hóa - công nghệ cấp vùng, là cửa ngõ hội nhập khu vực và toàn cầu. Bảo tồn có chọn lọc cùng với cải tạo, tái thiết để phát huy giá trị các công trình, không gian lịch sử - văn hóa, phố cổ, phố cũ. Hoàn thiện mô hình đô thị đa cực, đa trung tâm, đa tầng, đa lớp, biến mỗi cực phát triển thành một trung tâm động lực thực sự, được kết nối chặt chẽ bằng hạ tầng xương sống, các trục chiến lược và hành lang liên kết tổng hợp. Phát triển nông thôn mang bản sắc Thủ đô về mọi phương diện: Cơ sở vật chất, văn hóa, lối sống, lao động việc làm và môi trường sản xuất. Đầu tư phát triển toàn diện đối với các xã, phường trọng điểm.

- Giải quyết dứt điểm 5 vấn đề đô thị tồn tại kéo dài gồm: ùn tắc giao thông; trật tự, kỷ cương và vệ sinh đô thị; ô nhiễm môi trường (nước, không khí); tình trạng ngập úng ở khu vực nội đô và ven đô và an toàn thực phẩm và

tiếp tục nghiên cứu nhận diện các điểm nghẽn mang tính chiến lược²² được xác định là nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới để thực hiện.

Tăng cường bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và thích ứng với thời tiết cực đoan, biến đổi khí hậu. Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về quản lý đất đai trên địa bàn Thành phố; tháo gỡ các điểm nghẽn trong giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, định giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, tạo quỹ đất cho các dự án phát triển hạ tầng và an sinh xã hội. Thực hiện Đề án về xử lý cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường không khí tại Hà Nội; Chương trình cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường ở các đô thị, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông và khu vực nông thôn.

Xây dựng và triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước Thủ đô, quản lý bền vững tài nguyên nước sông Hồng và các hệ thống sông, hồ trên địa bàn. Xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài nguyên và môi trường. Thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, mô hình tái chế, tái sử dụng chất thải. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ phù hợp nhằm tham gia thực hiện lộ trình phát triển thị trường các - bon, kiểm kê phát thải khí nhà kính, thúc đẩy chuyển đổi xanh trong các ngành, lĩnh vực của Thủ đô. Bố trí hợp lý không gian dân cư, hạ tầng kỹ thuật và nhà ở tại các khu vực có nguy cơ cao về thiên tai, ngập lụt; nâng cao khả năng chống chịu của đô thị trước tác động của biến đổi khí hậu, bảo đảm an toàn đời sống Nhân dân.

3. Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực

Triển khai thực hiện Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị mang tính thực chất, thực tiễn vào cuộc sống để xây dựng Thành phố thông minh với người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính. Xây dựng khung kiến trúc chính quyền số Hà Nội phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ

²² (1) *Điểm nghẽn thể chế và phân cấp thực chất*: Mặc dù đã có Luật Thủ đô, các nghị quyết đặc thù, song quyền tự chủ ngân sách, tổ chức bộ máy, nhân sự chất lượng cao, quyết định dự án liên vùng, thí điểm sandbox chính sách vẫn còn phụ thuộc nhiều tầng nấc trung gian; (2) *Điểm nghẽn nguồn lực đầu tư phát triển*: Quy hoạch tầm nhìn 100 năm đòi hỏi nguồn vốn cực lớn (hạ tầng vành đai, đường sắt đô thị, không gian ngầm, cải tạo nội đô, xử lý môi trường...). Tuy nhiên, cơ cấu huy động vốn hiện chưa chuyển sang mô hình tài chính đô thị hiện đại (trái phiếu đô thị, quỹ phát triển vùng, PPP thể hệ mới, khai thác không gian ngầm – trên cao – TOD); (3) *Điểm nghẽn hạ tầng giao thông và ngập úng*: Ùn tắc và ngập úng không còn là vấn đề kỹ thuật đơn lẻ mà là hệ quả cấu trúc đô thị đơn tâm – mật độ cao – thiếu không gian ngầm – thiếu điều tiết nước mưa theo mô hình đô thị đa tầng; (4) *Điểm nghẽn quản trị dữ liệu và chuyển đổi số*: Hà Nội đã triển khai nhiều nền tảng, song dữ liệu còn phân tán theo sở ngành; chưa hình thành kiến trúc dữ liệu dùng chung cấp Thành phố; chưa hình thành cơ chế khai thác dữ liệu như một tài sản công có giá trị kinh tế; (5) *Điểm nghẽn nhân lực chất lượng cao*: Thiếu cơ chế đột phá thu hút chuyên gia quốc tế, nhà khoa học đầu ngành, nhân tài trong lĩnh vực AI, bán dẫn, tài chính quốc tế; chưa hình thành “cơ chế đặc biệt về lương – thưởng – cổ phần hóa tri thức”; (6) *Điểm nghẽn liên kết Vùng Thủ đô*: Hiện cơ chế điều phối vùng chủ yếu mang tính phối hợp hành chính, chưa có thiết chế pháp lý đủ mạnh để Hà Nội chủ trì điều phối các dự án liên vùng, môi trường, nước sạch, logistics, giao thông xuyên tỉnh; (7) *Điểm nghẽn trách nhiệm và cam kết thực thi*: Một số chương trình lớn còn nặng về kế hoạch hành chính; chưa hình thành cơ chế ràng buộc trách nhiệm cá nhân người đứng đầu gắn với mục tiêu tăng trưởng 2 con số và các đột phá chiến lược.

số. Phát triển mạnh mẽ thị trường và doanh nghiệp khoa học, công nghệ. Đột phá trong hợp tác đầu tư hình thành một số trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm.

Xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số; thực hiện hiệu quả “*bình dân học vụ số*”; thí điểm xây dựng mô hình chi bộ số, đảng viên số tiến tới xây dựng đảng bộ số; phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số, hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ thương mại điện tử, xây dựng trung tâm dữ liệu, kiến tạo các loại hình dịch vụ như: điện toán đám mây, IoT, dữ liệu lớn (Bigdata)... phù hợp với định hướng phát triển của Thủ đô.

Ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tham gia trực tiếp giải quyết các điểm nghẽn lớn của Thủ đô, nhất là ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường, trật tự đô thị, quản lý đất đai - trật tự xây dựng, cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công. Phát triển các giải pháp quản trị đô thị thông minh dựa trên dữ liệu thời gian thực, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số dùng chung; nâng cao năng lực dự báo, điều hành, giám sát và phản ứng nhanh của chính quyền Thành phố, bảo đảm xử lý hiệu quả các vấn đề bức xúc của Nhân dân, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng cuộc sống của người dân và năng lực cạnh tranh của Thủ đô.

Xây dựng các Trung tâm hàng đầu về giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia, là động lực thúc đẩy phát triển vùng và quốc gia dựa trên kinh tế tri thức, kinh tế số.

Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là yếu tố quyết định đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng hai con số giai đoạn tới và là trực động lực then chốt để Hà Nội bước vào giai đoạn phát triển mới - từ Thủ đô hành chính, chính trị trở thành trung tâm tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng đầu quốc gia, mang tầm khu vực và quốc tế đóng vai trò dẫn dắt vùng đồng bằng sông Hồng và lan tỏa cả nước.

4. Phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, đảm bảo an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội

Triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kịp thời các Chương trình, Kế hoạch thực hiện các Nghị quyết chiến lược của Trung ương về phát triển: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa³

Phát huy giá trị văn hóa ngàn năm Thăng Long-Hà Nội, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, phát triển văn hoá Thủ đô xứng tầm. Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, các di tích, công trình kiến trúc có giá trị. Quan tâm trùng tu, tôn tạo, bảo tồn, phát huy giá trị các di sản lịch sử, văn hoá. Phát triển công nghiệp văn hóa thành ngành kinh tế chủ lực, định vị sản phẩm đặc sắc trên các lĩnh vực thế mạnh của Thủ đô. Hình thành các trung tâm công nghiệp văn hóa như: trung tâm hội nghị, hội thảo, nghỉ dưỡng đẳng cấp quốc tế.

³ Nghị quyết số 70; Nghị quyết số 71; Nghị quyết số 80 của Bộ chính trị

Gắn phát triển văn hóa và thể thao với nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, đời sống tinh thần của Nhân dân, xây dựng người Hà Nội phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, giá trị văn hóa và sẵn sàng hội nhập quốc tế đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, đổi mới đồng bộ phương pháp, thi cử theo năng lực người học; đẩy mạnh phân luồng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và khuyến khích đào tạo theo đơn đặt hàng.

Đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, đổi mới đồng bộ phương pháp, thi cử theo năng lực người học; đẩy mạnh phân luồng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và khuyến khích đào tạo theo đơn đặt hàng. Hoàn thiện quy hoạch và hạ tầng giáo dục, thúc đẩy hình thành các ngành đào tạo, trường đại học, cao đẳng đạt chuẩn quốc tế. Tăng cường hợp tác giữa nhà trường, viện nghiên cứu và doanh nghiệp đào tạo nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng các Trung tâm hàng đầu về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia, là động lực thúc đẩy phát triển vùng và quốc gia dựa trên kinh tế tri thức, kinh tế số.

Duy trì tốt hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng an toàn, tăng cường phòng chống các yếu tố nguy cơ và quản lý bệnh không lây nhiễm. Phát triển nhanh, bền vững người tham gia BHXH, BHYT; thực hiện BHYT toàn dân, hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHXH, BHYT, BHTN được giao; đảm bảo an toàn thực phẩm; tiếp tục triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử và bệnh án điện tử, nâng cao tỷ lệ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. Triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững 2026-2030 và ban hành tiêu chí nghèo mới. Phát triển thị trường lao động, hiện đại hóa sàn giao dịch việc làm. Xây dựng Thủ đô văn hiến - văn minh - hiện đại - hạnh phúc, trở thành hình mẫu văn hoá, tri thức dẫn dắt quốc gia.

5. Phát huy nguồn lực từ kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước

5.1. Phát triển kinh tế tư nhân thành động lực hàng đầu của tăng trưởng, triển khai các nghị quyết của Bộ Chính trị và Chính phủ, khuyến khích hình thành các tập đoàn tư nhân tầm khu vực và toàn cầu, đồng thời hỗ trợ thực chất cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn vốn ngoài ngân sách. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi vốn ngoài ngân sách theo 3 tiêu chí: có dòng tiền, có quỹ đất đối ứng, có tác động tăng trưởng đo được. Mở rộng mô hình PPP; thí điểm hợp đồng chi trả theo kết quả; đẩy mạnh xã hội hoá thông qua crowdfunding cộng đồng, BID (*khu vực thương mại mà các chủ sở hữu/đơn vị kinh doanh cùng đóng một khoản phí bắt buộc để tự đầu tư nâng cấp, vận hành và quảng bá khu vực đó, ngoài các dịch vụ công cơ bản của Nhà nước*); chuyển một phần chi thường xuyên sang thuê dịch vụ.

Phát triển các công cụ tài chính đô thị hiện đại: Trái phiếu Thủ đô theo dự án, Trái phiếu xanh, Trái phiếu doanh thu: trả nợ bằng dòng thu phí/giá dịch vụ của dự án bãi đỗ xe, thu phí sử dụng đường theo mức độ sử dụng, xử lý rác...; Phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ phát triển đất và các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách hiện có nhằm đẩy mạnh đầu tư và phát triển hạ tầng đô thị,

huy động và điều phối vốn để phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư vào các hạ tầng có dòng tiền. Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, ổn định, chi phí tuân thủ thấp. Hình thành doanh nghiệp tư nhân Thủ đô tiên phong trong công nghệ cao, công nghiệp sáng tạo, dịch vụ chất lượng cao. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, startup tiếp cận đất đai, vốn, hạ tầng, nền tảng số dùng chung. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài: Thu hút FDI có chọn lọc, ưu tiên vào các ngành, lĩnh vực công nghệ cao, R&D, đổi mới sáng tạo, tài chính - dịch vụ, kinh tế số, kinh tế xanh. Chuyển từ ưu đãi thuế sang hỗ trợ hạ tầng, nhân lực, dịch vụ hành chính công trọn gói - số hóa. Thúc đẩy liên kết FDI – doanh nghiệp trong nước, chuyển giao công nghệ và phát triển chuỗi cung ứng nội địa.

5.2. Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia; thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống người dân.

Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tập trung vào hạ tầng, môi trường, giao thông, năng lượng và dịch vụ công thiết yếu. Thí điểm doanh nghiệp nhà nước đổi mới sáng tạo, áp dụng sandbox về quản trị, đầu tư, tài chính và nhân lực.

6. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế của Thủ đô; cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm mới của Đảng về đối ngoại; tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn kiện, nghị quyết của Trung ương, trong đó có Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, bảo đảm phù hợp với vị thế đặc thù của Hà Nội là Thủ đô, trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm chính trị, văn hóa, giáo dục, kinh tế tiêu biểu của Việt Nam trên trường quốc tế.

Nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển toàn diện, sâu rộng; chú trọng các hoạt động hợp tác về giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại, môi trường, quảng bá du lịch... tranh thủ cơ hội về vốn, công nghệ, kiến thức và kỹ năng quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm.

Khai thác hiệu quả các khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) của Việt Nam; chủ động mở rộng, nâng cao chất lượng hợp tác với các đối tác quan trọng, các trung tâm kinh tế lớn, các thủ đô và thành phố lớn trên thế giới. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cam kết, thỏa thuận quốc tế theo phạm vi, thẩm quyền Hà Nội. Nâng cao vai trò, vị thế của Hà Nội trong các cơ chế hợp tác đa phương, các mạng lưới đô thị quốc tế; chủ động, tích cực tham gia các sáng kiến quốc tế về đô thị xanh, đô thị thông minh, phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; từng bước khẳng định Hà Nội là thành phố năng

động, hội nhập, có uy tín trong khu vực và quốc tế, quảng bá hình ảnh Thủ đô “*Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc*”, nâng cao “*sức mạnh mềm*” văn hóa Thăng Long - Hà Nội trong hội nhập quốc tế.

Thực hiện các hoạt động đối ngoại nhân dân, mở rộng giao lưu hữu nghị, hợp tác giữa Nhân dân Thủ đô với bạn bè quốc tế; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội hữu nghị trong củng cố nền tảng xã hội của hội nhập quốc tế, tăng cường đồng thuận và lan tỏa hình ảnh Hà Nội hòa bình, thân thiện, đáng đến và đáng sống.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại của Thành phố chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hợp tác chặt chẽ, hiệu quả với các tỉnh, thành trong cả nước theo tinh thần “*Hà Nội vì cả nước, cả nước vì Hà Nội*”. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác, thiết lập cơ chế phối hợp với các địa phương lân cận nhằm xử lý hiệu quả ô nhiễm môi trường nước và không khí.

7. Đảm bảo quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:

- Xây dựng Thủ đô thực sự là pháo đài vững chắc về chính trị, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, góp phần bảo vệ vững chắc trung tâm chính trị – hành chính quốc gia, tạo nền tảng ổn định lâu dài cho phát triển nhanh và bền vững. Xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô vững mạnh toàn diện, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân gắn với thể trận lòng dân vững chắc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và Thủ đô trong tình hình mới. Tăng cường tiềm lực, thể trận khu vực phòng thủ Thủ đô, bảo đảm Hà Nội luôn là địa bàn an toàn, ổn định trong mọi tình huống. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm mới, tội phạm công nghệ cao, tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật gây bức xúc trong Nhân dân. Bảo đảm an ninh số, an ninh mạng, an ninh, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Giữ vững an ninh chế độ, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh lương thực...

- Tăng cường quốc phòng, an ninh gắn với phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; chú trọng xây dựng hệ thống hạ tầng, công trình có tính lưỡng dụng cao, phục vụ đồng thời yêu cầu phát triển và nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô trong mọi tình huống.

- Nâng cao năng lực dự báo, phòng ngừa và ứng phó kịp thời, hiệu quả với thiên tai, cháy nổ, sự cố, thảm họa; nâng cao chất lượng công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và an toàn đô thị trong điều kiện thời tiết cực đoan.

8. Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với các chủ trương lớn của Trung ương và Thành phố, đặc biệt là 10 Nghị quyết của Bộ Chính trị và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về mô hình tăng trưởng đô thị hiện đại.

Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND Thành phố với Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên.

Các chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục 01, 02 kèm theo Kế hoạch.

Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 03 kèm theo Kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố

- Chỉ đạo các cấp ủy đảng và tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch đến các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

- Hằng năm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động ở các tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chỉ đạo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hằng năm, sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết Kế hoạch vào năm 2030.

2. Các cấp ủy Đảng trực thuộc và tổ chức chính trị-xã hội trực thuộc

- Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố, tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng nội dung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, gắn việc thực hiện Chương trình hành động với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, với các Chương trình hành động thực hiện các nghị quyết chiến lược của Trung ương, Bộ Chính trị đã được ban hành, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của từng cấp, từng ngành trong từng năm, từng thời gian cụ thể; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hàng năm và chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện ở đơn vị mình theo Kế hoạch này.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố và đề xuất các giải pháp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy, } (để
- Các ban Đảng và VPTU, } b/cáo)
- Thường trực HĐND Thành phố,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH TP,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Đảng ủy xã, phường và Đảng ủy trực thuộc TU,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Lưu: VT-STC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Vũ Đại Thắng

PHỤ LỤC 01
CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI,
XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ THỦ ĐÔ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày /03/2026 của Đảng ủy UBND Thành phố)

TT	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	2026-2030	Chủ trì báo cáo
I	Về kinh tế			
1	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) giá hiện hành	1.000 tỷ đồng	11.430,0	Thống kê HN
2	Tăng trưởng GRDP bình quân	%	11,0	Thống kê HN
3	GRDP bình quân/người, năm cuối kỳ	Triệu đồng	310	Thống kê HN
-	<i>Quy đổi USD</i>	<i>USD</i>	<i>12.000</i>	Thống kê HN
4	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	%	40,0	Thống kê HN
5	Tỷ trọng công nghiệp văn hóa trong GRDP	%	9,0	Sở VH&TT
6	Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng bình quân	%	57,0	Viện KTXH HN
7	Ngân sách nhà nước			Sở Tài chính
-	<i>Thu NSNN</i>	<i>1.000 tỷ đồng</i>	<i>3.400</i>	Sở Tài chính
-	<i>Chi NSNN ĐP</i>	<i>1.000 tỷ đồng</i>	<i>1.203</i>	Sở Tài chính
+	<i>Tr. đó: Chi đầu tư phát triển</i>	<i>1.000 tỷ đồng</i>	<i>630</i>	Sở Tài chính
-	<i>Thu NSNN/GRDP</i>	%	29,75	Sở Tài chính
8	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn	1.000 tỷ đồng	5.000	Sở Tài chính
9	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn/ GRDP	%	43,74	Sở Tài chính
-	<i>Tỷ lệ đầu tư công/ĐTXH</i>	%	12,60	Sở Tài chính
10	Vốn FDI đăng ký	Tỷ USD	25,0	Sở Tài chính, BQL KCNC&KCN
-	<i>Vốn FDI thực hiện</i>	<i>Tỷ USD</i>	<i>16,0</i>	
II	Về văn hóa, xã hội			
11	Dân số năm cuối kỳ	1.000 người	9.276,9	Thống kê HN
12	Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh	Tuổi	77,0	Thống kê HN
-	<i>Tr. đó, số năm sống khỏe</i>	<i>Tuổi</i>	<i>≥ 68</i>	
13	Chỉ số phát triển con người (HDI)	%	0,88	Thống kê HN
14	Chỉ số hạnh phúc	Điểm	9/10	Viện KTXH HN
15	Số lao động có việc làm trong nền kinh tế	1.000 lao động	4.373	Thống kê HN
16	Tỷ trọng lao động có việc làm trong nền kinh tế	%	100	Thống kê HN
-	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	4,0	Thống kê HN
-	Công nghiệp và Xây dựng	%	34,0	Thống kê HN
-	Dịch vụ	%	62,0	Thống kê HN
17	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	80,0	Sở Nội vụ
-	<i>Tr. đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ</i>	%	<i>60,0</i>	Sở Nội vụ
18	Tỷ lệ thất nghiệp	%	< 3,0	Sở Nội vụ
19	Năng suất lao động năm cuối kỳ (giá hiện hành)	Tr. đồng/LĐ	644,5	Thống kê HN
-	<i>Tốc độ tăng NSLĐ</i>	%	9,5	Thống kê HN
20	Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	19,0	Sở Y tế

TT	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	2026-2030	Chủ trì báo cáo
21	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	38,0	Sở Y tế
22	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	100	BHXXH TP
23	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc trên lực lượng lao động	%	60	BHXXH TP
24	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện trên lực lượng lao động	%	10	BHXXH TP
25	Tỷ lệ lao động tham gia BHTN trên lực lượng lao động	%	50	BHXXH TP
26	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	%	100	Sở Y tế
27	Tỷ lệ trường MN, PT công lập đạt chuẩn quốc gia	%	85	Sở GD&ĐT
28	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (theo tiêu chí của Thành phố)	%	0	Sở NN&MT
29	Thu nhập bình quân đầu người 01 tháng	Tr.đồng/người	14,50	Thống kê HN
30	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	100	Sở Xây dựng
	Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn	%	100	Sở NN&MT
31	Tỷ lệ xã được công nhận NTM (tiêu chí 2026-2030)	%	80,0	Sở NN&MT
	Tỷ lệ xã được công nhận NTM hiện đại (tiêu chí 2026-2030)	%	20,0	Sở NN&MT
III	Về quy hoạch, đô thị, nông thôn và môi trường			
32	Tỷ lệ đô thị hóa	%	65-70	Sở QHKT
33	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân	%	30,0	Sở Xây dựng
34	Tổng số nhà ở xã hội hoàn thành	Căn nhà	120.000	Sở Xây dựng
35	Diện tích nhà ở bình quân	M ² /người	35 - 40	Sở Xây dựng
36	Diện tích cây xanh đô thị bình quân	M ² /người	≥ 10	Sở Xây dựng
37	Tỷ lệ che phủ rừng	%	6,2	Sở NN&MT
38	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý	%	100	Sở NN&MT
39	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý	%	100	Sở Y tế
	Tỷ lệ CTR sinh hoạt đô thị được phân loại tại nguồn, thu gom, xử lý theo TC, QC	%	100	Sở NN&MT
-	Tr. đó, xử lý bằng phương pháp chôn lấp	%	< 10	Sở NN&MT
40	Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đô thị	%	70	Sở Xây dựng
-	Tr. đó: Tại lưu vực 4 sông nội đô	%	100	Sở Xây dựng
-	Tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn	%	40	Sở Xây dựng
-	Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải làng nghề	%	50	Sở NN&MT
41	Tỷ lệ KCN, KCX đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu	%	100	BQL KCNC& KCN; Sở Công

TT	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	2026-2030	Chủ trì báo cáo
	chuẩn môi trường			Thương
42	Tỷ lệ số ngày trong năm có chỉ số chất lượng không khí ở mức tốt và trung bình	%	$\geq 80,0$	Sở NN&MT
IV	Về xây dựng Đảng			
43	Số đảng viên kết nạp mới hàng năm so với tổng số đảng viên	Đảng viên/năm %	11.000 (năm 2030 >3%)	Ban Tổ chức Thành ủy
44	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm	%	> 90	Ban Tổ chức Thành ủy
45	Tỷ lệ tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm	%	> 90	Ban Tổ chức Thành ủy

PHỤ LỤC 02
MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG GDP, GRDP GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày /03/2026 của Đảng ủy UBND Thành phố)

TT	Ngành, lĩnh vực	Tốc độ bình quân 2026 - 2030 (%/năm)	Chủ trì báo cáo
1	Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản	4,0	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Khu vực công nghiệp và xây dựng	12,5	
	- Công nghiệp	10,5	Sở Công Thương
	- Xây dựng	15,4	Sở Xây dựng
3	Khu vực dịch vụ	11,5	
	<i>Trong đó:</i>		
	- Bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô...	13,0	Sở Công Thương
	- Vận tải, kho bãi	13,0	Sở Công Thương, Sở Xây dựng
	- Dịch vụ lưu trú và ăn uống	13,0	Sở Công Thương, Sở Du lịch
	- Thông tin và truyền thông	12,0	Sở Văn hóa và Thể thao
	- Tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	11,0	Sở Tài chính, NHNN KVI
	- Kinh doanh bất động sản	10,0	
	- Chuyên môn khoa học, công nghệ	10,0	Sở Khoa học và Công nghệ
	- Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	9,0	Thống kê TP
	- Hoạt động của ĐCS, tổ chức CTXH, quản lý nhà nước, ANQP, bảo đảm XH bắt buộc	10,0	Thống kê TP
	- Giáo dục và đào tạo	10,0	Sở Giáo dục và Đào tạo
	- Y tế và trợ giúp xã hội	11,0	Sở Y tế
	- Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	11,0	Sở Văn hóa và Thể thao
	- Hoạt động dịch vụ khác	8,5	Thống kê TP
	- Hoạt động làm thuê trong các hộ GD, sản xuất vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng hộ GD	11,1	Thống kê TP
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	4,7	Sở Tài chính

Phụ lục 03: Các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ, dự án, giải pháp trọng tâm
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày /03/2026 của Đảng ủy UBND Thành phố)

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	HOÀN THIỆN THỂ CHẾ; NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC				
1	Sửa đổi Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành		Quý I/2026
2	Sửa đổi Luật Thủ đô năm 2024	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành		Tháng 4/2026
3	Cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND xã, phường		Quý II/2026
4	Hoàn thành hệ thống thông tin quy hoạch số hóa GIS, minh bạch cơ sở dữ liệu quy hoạch đề thu hút đầu tư	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Hệ thống	Quý IV/2026
5	Triển khai chính quyền số tại đô thị trung tâm, phía Bắc sông Hồng, phía Tây, phía Nam Thủ đô, đạt 90% giao dịch công trực tuyến toàn trình, không giấy tờ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		Quý IV/2027
6	Xây dựng cơ chế đặc thù để xử lý các dự án tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		Năm 2026
II	XÁC LẬP MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG MỚI, DỰA CHỦ YẾU VÀO TĂNG NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG BẰNG TRI THỨC, KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC				
7	Xây dựng Đề án đổi mới mô hình phát triển gắn với xác lập mô hình tăng trưởng hai con số của Thủ đô	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Năm 2026
8	Đề án tổng thể quản lý thị trường bất động sản Hà Nội phát triển lành mạnh, minh bạch, bền vững, đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhà ở của người dân	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	2026-2030
8	Chính sách đột phá để huy động và sử dụng nguồn lực của Thủ đô theo mô hình mới như: “lãnh đạo công - quản trị tư”, “đầu tư công - quản lý tư”, “đầu tư tư - sử dụng công” và các hình thức hợp tác công - tư khác...	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan		2026-2030
9	Chương trình nâng cao năng lực sản xuất một số ngành công nghiệp chiến lược trên địa bàn Thủ đô, tiến tới tự lực, tự chủ, tự cường về khoa học công nghệ	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình	2026-2030

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
9	Đề án phát triển du lịch với các giải pháp chiến lược, đột phá để đạt mục tiêu thu hút 12 triệu lượt khách du lịch quốc tế.	Sở Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án	2026-2030
10	Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân, phấn đấu đến năm 2030, có khoảng 300.000 doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan		2026-2030
10	Xây dựng và triển khai quy hoạch không gian ngầm đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Đồ án	2027
III	ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ				
11	Đưa vào hoạt động Khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội và Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý III/2026
12	Thành lập, xây dựng 3-4 khu công nghiệp mới	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	2026
13	Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, thu hút đầu tư: Khu công nghệ sinh học, Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, Khu công nghiệp Đông Anh, Khu công nghiệp Phù Đổng, Khu công nghiệp Phụng Hiệp giai đoạn 2...	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý I/2027
14	Xây dựng khu đô thị Đại học - KHCN; hoàn thành Khu công nghệ cao bên cạnh KCNC Hòa Lạc (đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội: nhà ở chuyên gia, phòng thí nghiệm, tiện ích công cộng...)	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý IV/2027
15	Đầu tư mở rộng khu công nghệ bên cạnh Khu công nghệ cao Hoà Lạc (thành 01 dự án riêng hoặc mở rộng theo tình hình cụ thể)	BQL Khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Dự án	Quý I/2027
16	Xây dựng các Trung tâm: Trung tâm dữ liệu lớn, Trung tâm tính toán thông minh AIDC Thủ đô; Trung tâm điều hành đô thị thông minh, Trung tâm hành chính - điều hành các khu công nghệ cao; Trung tâm đổi mới sáng tạo...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án	Năm 2026
17	Xây dựng một số công viên chuyên đề công nghệ số, Khu công nghệ số theo quy hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án	Quý IV/2027

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
18	Triển khai hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (Cơ chế sandbox) tại thành phố Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ	BQL KCNC & KCN; các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Năm 2027
19	Đề án thu hút ít nhất 200 chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài hợp tác, làm việc với thành phố Hà Nội.	Sở Nội vụ	Sở KH&CN, các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Năm 2027
20	Chương trình học bổng toàn phần dành cho sinh viên ngành công nghệ tại một số trường đại học, học viện trên địa bàn Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Năm 2026
21	Tham gia vào Đề án đào tạo 100.000 nhân lực công nghệ cao (AI, blockchain, IoT, bán dẫn...) và Chương trình đào tạo 1000 tiến sĩ về lĩnh vực công nghệ cao.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Nghị quyết HĐND, Quyết định UBND TP	Năm 2026
22	Đề án xây dựng Hà Nội thành trung tâm đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ bán dẫn hàng đầu khu vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Đề án, Kế hoạch UBND TP	Năm 2026
23	Đề án Khung phát triển hạ tầng số và dữ liệu thành phố Hà Nội; kế hoạch 5 năm phát triển hạ tầng số tiên tiến, hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn và bền vững	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Đề án, Kế hoạch UBND TP	Quý II/2026
24	Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Đồ án	Năm 2026
25	Phát triển hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố	BQL khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch UBND TP	Quý II/2026
26	Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; Thành lập không gian đổi mới sáng tạo tại Hòa Lạc.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Quyết định UBND TP	2026
27	Hình thành khoảng 5.000 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	BQL khu CNC&KCN	Sở KH&CN, các sở, ban, ngành	Đề án	2026

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
28	Đề án hợp tác với các tập đoàn công nghệ toàn cầu	BQL khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	2026
29	Đề án hợp tác đào tạo lao động với các tập đoàn công nghệ quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	BQL KCNC&KCN; Các sở, ban, ngành	Đề án	Trước IV/2027
30	Thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Báo cáo kết quả hàng năm	Thường xuyên
31	Phát triển nền tảng “Chính quyền số Hà Nội” tích hợp trí tuệ nhân tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Quyết định UBND TP	Quý IV/2026
32	Thành lập, xây dựng khu công nghệ cao sinh học (Phòng thí nghiệm; ngân hàng gen; trung tâm R&D sinh học...)	BQL khu CNC&KCN	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch, Chương trình	Quý IV/2027
33	Đề án thử nghiệm ứng dụng blockchain trong quản lý hồ sơ đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành	Đề án	Quý II/2026
34	Xây dựng Trung tâm thương mại quốc tế Đông Anh (outlet)	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	2026
35	Kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng: 01-02 trung tâm logistics, 01 chợ đầu mối nông sản quốc tế	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2026
36	Phát triển Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái (khu vực địa giới cũ huyện Thanh Oai)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã liên quan	Dự án	Trước 2027
37	Hình thành 03 khu du lịch cấp quốc gia (KDL Ba Vì; KDL Di tích thắng cảnh Hương Sơn; KDL khu vực Hồ Hoàn Kiếm - phụ cận và khu phố cổ Hà Nội), 03-05 KDL cấp thành phố (KDL Hồ Tây và vùng phụ cận; KDL đầm Vân Trì; Tổ hợp KDL sinh thái, văn hóa và vui chơi giải trí huyện Sóc Sơn; KDL sinh thái và vui chơi giải trí Đầm Lai Cách; KDL hồ Suối Hai)	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	2026
38	Phát triển mới các tổ hợp khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp 4-5 sao	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2027

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
39	Thu hút đầu tư 01 công viên tâm cỡ quốc tế như Disneyland, Universal trên địa bàn Thành phố.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2026-2030
40	Hình thành và phát triển mới: 03-05 tuyến phố đi bộ gắn với tuyến phố ẩm thực, biểu diễn văn hóa theo chủ đề; 03-05 mô hình du lịch đêm đặc sắc; 03-05 mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn; 02-03 tổ hợp du lịch thể thao chuyên nghiệp	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Sản phẩm du lịch	2026
41	Hàng năm tổ chức 02-03 chương trình lễ hội, sự kiện du lịch tầm cỡ, chuyên nghiệp có thương hiệu trong nước và quốc tế	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Chương trình, sự kiện, sản phẩm du lịch	Hàng năm
42	Xây dựng Kế hoạch tổ chức các chương trình nhạc hội theo tháng, quý ngay từ đầu năm Tết Dương lịch cho đến hết năm 2026 và những năm tiếp theo	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ban, ngành, liên quan	Kế hoạch	Hàng tháng, quý, năm
43	Đề án xây dựng các không gian văn hóa sáng tạo tại khu vực trung tâm Thành phố và khu vực thành cổ Sơn Tây; tổ chức Festival Di sản Hà Nội hàng năm từ 2026	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch, các sở, ban ngành liên quan	Dự án, sản phẩm truyền thông	2026-2030
44	Triển khai các ứng dụng du lịch số	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành	Quyết định UBND TP	Quý II/2026
45	Kế hoạch phát triển các xã, phường trọng điểm có tiềm năng lớn, đóng vai trò quan trọng, tạo thành các vùng động lực phát triển theo quy hoạch nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và xã hội của Thủ đô	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Kế hoạch	Quý II/2026
46	Kế hoạch hỗ trợ các xã khó khăn về nguồn lực phát triển kinh tế xã hội để thực hiện một số chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII và giải quyết vấn đề an sinh xã hội, dân sinh bức xúc tạo sự phát triển đồng đều trên địa bàn Thành phố	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Kế hoạch	Quý II/2026

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
47	Triển khai chương trình hợp tác chiến lược về tuyên truyền, quảng bá Thủ đô Hà Nội trên một số kênh truyền thông, truyền hình quốc tế	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ban, ngành liên quan	Dự án, sản phẩm truyền thông	2026-2030
IV	Phát triển kết cấu hạ tầng hiện đại, thông minh; sông Hồng là biểu tượng phát triển mới của Thủ đô				
48	Hoàn thành 09 cầu qua sông Hồng, sông Đuống	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
49	Hoàn thành khép kín các vành đai: 1, 2, 2.5, 3, 3.5, 4	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
50	Khởi công đường Vành đai 5 đoạn qua Hà Nội	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý IV/2027
51	Hoàn thành, khai thác đoạn ngầm tuyến đường sắt đô thị Nhổn - Ga Hà Nội	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Quý IV/2027
52	Hoàn thành hơn 100km đường sắt đô thị (hoàn thành 05 tuyến, đoạn tuyến)	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
53	Triển khai tuyến đường sắt đô thị số 1: Ngọc Hồi - Yên Viên	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT; UBND xã, phường liên quan	Dự án	2026-2030

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
54	Đề án khai thác không gian ngầm khu vực đô thị trung tâm	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	Năm 2027 (sau khi Sở Xây dựng hoàn thành lập Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm – Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỷ lệ 1/10.000)
55	Đầu tư 11 bãi đỗ xe, tổng diện tích khoảng 40.000m ²	Sở Xây dựng	BQL dự án chuyên ngành	Dự án	Quý IV/2028
56	Đầu tư hoàn thành đường trục phía Nam, tuyến đường Mỹ Đình - Bái Đình - Ba Sao	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT	Dự án	Trước 2030
57	Đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 21 đoạn Sơn Tây - Hoà Lạc- Xuân Mai	Sở Xây dựng	BQL dự án ĐTXD công trình GT	Dự án	Trước 2030
58	Khởi công các tuyến đường sắt đô thị: Tuyến 1 (Ngọc Hồi - Yên Viên - Như Quỳnh); Tuyến 2A kéo dài (Hà Đông - Xuân Mai); Tuyến 4 (Mê Linh - Sài Đồng - Liên Hà); Tuyến 6 (Nội Bài - Ngọc Hồi); Tuyến 7 (Mê Linh - Hà Đông); Tuyến 8 (Sơn Đồng - Mai Dịch - Vành đai 3 - Lĩnh Nam - Dương Xá)	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
59	Đề án phát triển trục sông Hồng - biểu tượng phát triển mới của Thủ đô	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	Trước 2030
60	Khu đô thị thông minh Nhật Tân - Nội Bài	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Quyết định UBND TP	Trước 2030

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
61	Nâng cấp, chỉnh trang, đầu tư nâng cấp các tuyến đường kết hợp làm đường giao thông đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống lũ và thích ứng với biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
62	Kế hoạch cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Kế hoạch	Trước 2030
63	Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Kế hoạch	Quý II/2026
64	Các dự án bảo tồn, cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị tại khu phố cổ, khu phố có kiến trúc kiểu Pháp thành trung tâm dịch vụ du lịch và phát triển kinh tế ban đêm (thí điểm một số tuyến phố: Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt, Hai Bà Trưng, Tràng Tiền, Hàng Khay, Tràng Thi và các tuyến phố khác...)	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở, ban, ngành, UBND các phường liên quan	Dự án	Trước 2030
IV	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, XÂY DỰNG ĐÔ THỊ XANH, THÔNG MINH, BỀN VỮNG				
65	Cải tạo các con sông: Kim Ngưu, Lừ, Sét	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các phường liên quan	Dự án	2026
66	Xử lý môi trường lưu vực sông Nhuệ - Đáy, lưu vực sông Cầu Bậy - Bắc Hưng Hải	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các phường liên quan	Dự án	Trước 2028
67	Đề án cải tạo, phát triển các không gian xanh công cộng	Sở Xây dựng	UBND xã, phường liên quan	Đề án	2026
68	Thay các xe bus chạy diesel bằng xe buýt điện; không lưu hành phương tiện giao thông có phát thải ô nhiễm không khí trong vành đai 3	Sở Xây dựng	UBND xã, phường liên quan	Đề án	Trước 2030

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
V	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, Y TẾ, ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI				
69	Xây dựng khu đô thị đại học tập trung tại khu vực đô thị phía Tây; đảm bảo hạ tầng cho 25.000 sinh viên/năm	Ban quản lý KCNC&KCN	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan		2026-2030
70	Đề án phát triển giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Đề án	Quý II/2026
71	Miễn học phí và hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh các cấp học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan		Trước 2030
72	Xây dựng 07 trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
73	Hoàn thành bệnh viện đa khoa tại các khu vực đô thị theo quy hoạch	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
74	Đầu tư xây dựng một số Bệnh viện chuyên khoa của Thành phố (Ung bướu Hà Nội cơ sở 2; Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; Bệnh viện Nhi Hà Nội giai đoạn II; Bệnh viện lão khoa...)	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
75	Thực hiện khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho tất cả người dân Thành phố	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Trước 2030
76	Hình thành các chuỗi cung ứng thực phẩm sạch có kiểm soát	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở: Y tế, Công thương, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2027
77	Đề án từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Trước 2030

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
78	100% trường công lập đạt chuẩn quốc gia, xây dựng các trường quốc tế	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
79	Phối hợp phát triển các trung tâm nghiên cứu sau đại học, thành trung tâm giáo dục quốc tế	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành	Dự án	Trước 2030
80	Đề án Xây dựng các Tổ hợp công trình y tế, các bệnh viện chuyên khoa	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành	Đề án	Trước 2030
81	Dự án “Hà Nội khỏe” - Hệ sinh thái y tế đô thị thông minh	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		Quý III/2027
82	Dự án chuyển đổi số tổng thể, toàn diện ngành y tế giai đoạn 2026-2030	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị, xã, phường		Quý III/2027
83	Dự án xây dựng Trung tâm xạ trị ngang tầm quốc tế	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị, xã, phường		Quý IV/2027
84	Thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân	BHXX TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Trên 98%	2030
85	60% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	BHXX TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		2030
86	10% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện	BHXX TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		2030
87	50% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp	BHXX TP Hà Nội	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		2030
88	Xây dựng Bộ Chỉ tiêu đánh giá chỉ số hạnh phúc người dân Thủ đô	Viện Nghiên cứu Kinh tế-Xã hội Thành phố	Các sở, ban, ngành	Bộ tiêu chí đánh giá	Trước Quý IV/2026
VI	BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA, NÂNG TẦM DI SẢN BẰNG CÔNG NGHỆ SỐ				
89	Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí Người Hà Nội thanh lịch, văn minh trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Quyết định của UBND Thành phố	Quý II/2027

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
90	Xây dựng Nhà hát của Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	Trước 2030
91	Xây dựng Tổ hợp công trình văn hoá, thể thao hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan	Dự án	2027
92	Số hóa di tích, di sản văn hoá phi vật thể, xây dựng các bảo tàng số ứng dụng thực tế ảo	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
93	Phát triển các khu văn hóa sáng tạo, tổ chức các sự kiện văn hóa, thiết kế sáng tạo quy mô quốc tế thường niên; thu hút khách quốc tế	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
94	Triển khai các hoạt động thúc đẩy sáng tạo, phát triển công nghiệp văn hoá từ nguồn lực di sản văn hoá	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Kế hoạch	2026-2030
95	Hình thành và triển khai các hoạt động tại Trung tâm Công nghiệp văn hoá, khu phát triển thương mại và văn hoá ở các khu vực có lợi thế tiềm năng, đậm đặc nguồn lực di sản văn hoá	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Kế hoạch	2026-2030
96	Kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Kế hoạch	2026-2030
97	Đề án nâng cao chất lượng hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp của Thủ đô giai đoạn 2026-2030	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND phường liên quan	Đề án	2026-2030
VII	PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VĂN MINH, GẮN VỚI LÀNG NGHỀ, DU LỊCH VĂN HÓA				
98	Phát triển 10 làng nghề tiêu biểu (Bát Tràng, Vạn Phúc, Hạ Thái...) gắn kết tuyến du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Quý IV/2028
99	Triển khai nền tảng thương mại điện tử cho các sản phẩm làng nghề, tăng giá trị kinh tế làng nghề	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Chương trình,	Quý IV/2026
100	Xây dựng các khu nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái theo quy hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Quý IV/2028

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
101	Phát triển các cụm làng nghề hiện đại, tích hợp du lịch thông minh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
102	Xây dựng các khu nông nghiệp sinh thái, củng cố mô hình nông thôn bền vững	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
VIII	TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI, HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP				
103	Xây dựng hệ thống giám sát an ninh thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại khu vực đô thị trung tâm và 100% khu vực trọng điểm trên địa bàn Thành phố	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Quý IV/2027
104	Hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Dự án	Trước 2030
105	Đăng cai tổ chức các hội nghị quốc tế thường niên	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Chương trình	Trước 2030
106	Tăng cường cơ sở vật chất quốc phòng, đảm bảo năng lực phòng thủ trong mọi tình huống	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Thường xuyên	2025-2030
107	Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hoá lớn diễn ra trên địa bàn Thủ đô	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Thường xuyên	2025-2030
108	Thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế về văn hóa, kinh tế, công nghệ với các đô thị toàn cầu	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành	Đề án, Chương trình	2026-2030
109	Kết nối các doanh nghiệp Hà Nội với thị trường quốc tế	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên	Trước 2030
110	Hoàn thiện quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng Hà Nội thành trung tâm an ninh khu vực	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		
111	Mở rộng giám sát an ninh thông minh tích hợp trí tuệ nhân tạo toàn diện	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Chương trình,	Trước 2030
112	Xây dựng trung tâm hội nghị quốc tế tại phía Bắc sông Hồng và phía Tây Thủ đô; thu hút các sự kiện toàn cầu mỗi năm, Hà Nội trở thành trung tâm hội nghị khu vực Đông Nam Á	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường		Trước 2030

TT	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	DỰ KIẾN THỜI GIAN HOÀN THÀNH
113	Triển khai các hoạt động kết nối với Mạng lưới các thành phố sáng tạo trên thế giới, Hà Nội trở thành trung tâm thiết kế sáng tạo khu vực, thúc đẩy phát triển các ngành CNVH	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Chương trình, Dự án	Trước 2030
114	Xây dựng và triển khai Đề án “Hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ giai đoạn 2025-2030”	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	Năm 2026
115	Xây dựng, triển khai Đề án tăng cường đối ngoại Nhân dân Thủ đô, phát huy vai trò MTTQ trong vận động, kết nối người Việt Nam ở nước ngoài, trí thức, chuyên gia, doanh nhân kiều bào tham gia xây dựng, phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới.	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Đề án	2026 - 2030